

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 46/2024/HS-ST
Ngày 17/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phương Ngọc Báu và bà Ngôn Thị Liêm.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Hiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa:** bà Lục Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 38/2024/TLST-HS ngày 10/5/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Lã Văn T; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; Sinh ngày 14 tháng 02 năm 1995 tại xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: xóm C, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Lã Văn T1, sinh năm 1975 và bà Nông Thị M, sinh năm 1976; Vợ: Mạc Phương L, sinh năm 1995; Con: có 01 con sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng từ ngày 18/12/2023 đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

- Ngô Tiến Đ, sinh năm 1991, nơi cư trú: xóm B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Lương Tiến Đ1, sinh năm 1993, nơi cư trú: xóm P, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Hoàng Văn L1, sinh năm 1998, nơi cư trú: xóm B, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 00 phút ngày 18/12/2023, tổ công tác Công an thị trấn T thực hiện nhiệm vụ tuần tra tại khu vực đường bê tông hướng vào khu D thuộc xóm B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện Lã Văn T đang ngồi ở bụi cây ven đường có biểu hiện nghi vấn hoạt động phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, Lã Văn T lấy từ trong túi áo khoác bên phải ra giao nộp cho tổ công tác 01 túi ni lông màu trắng trong suốt, bên trong túi ni lông có 04 gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu vàng, 02 gói nhỏ gói bằng giấy màu vàng có in chữ White Horse, bên trong các gói giấy đều chứa các cục chất bột màu nâu - trắng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ số vật chứng trên theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSmax, điện thoại cảm ứng, màu trắng sữa, đã qua sử dụng.

Ngày 19/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng, trích mẫu gửi giám định và niêm phong lại. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ của Lã Văn T có tổng khối lượng 1,27 gam. Tại kết luận giám định số 52/KL-KTHS ngày 02/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh C kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy loại Heroien”.

Tại cơ quan điều tra, Lã Văn T khai nhận, số chất bột màu trắng đã bị cơ quan chức năng thu giữ khi bắt quả tang là ma túy, loại Heroien. Số ma túy này, bị cáo đến xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng mua với 01 người đàn ông không biết tên với số tiền 1.500.000 đồng. Mục đích mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy được khoảng 01 tháng thì bị bắt. Ma túy bán là H, thời gian bán ma túy thường vào buổi trưa. Địa điểm bán ma túy ở ngoài đường thuộc xóm C, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng và đoạn đường giáp ranh với thị trấn T, cách nhà bị cáo khoảng 01 đến 02 km. Những người mua ma túy thường gọi điện thoại trước để hỏi mua, sau đó hẹn gặp nhau để trao đổi mua bán ma túy. Trước khi bị bắt thì T đã được bán ma túy cho những người sau:

Ngô Tiến Đ 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng, lần 01 vào ngày 17/12/2023, lần 02 vào ngày 18/12/2023; Lương Tiến Đ1 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng, lần 01 vào ngày 17/12/2023, lần 02 vào ngày 18/12/2023; Hoàng Văn L1 01 lần với số tiền 200.000 đồng vào ngày 17/12/2023.

Vật chứng vụ án, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã ban hành quyết định chuyển vật chứng của vụ án đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để đảm bảo việc xét xử, thi hành án theo quy định pháp luật. Đối với tài sản tạm giữ xác định được: 01 điện thoại bị cáo dùng để liên lạc hằng ngày và trao đổi mua bán trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 39/CT-VKSTK ngày 10/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Lã Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai: Bản thân nghiện nên ngoài việc mua ma túy về sử dụng thì bị cáo còn bán để kiếm lời, bị cáo bán ma túy được 01 tháng thì bị bắt. Trước khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho những người với số lần, số tiền như Cáo trạng đã truy tố. Nguồn gốc ma túy thu giữ lúc bắt là do bị cáo mua với một người đàn ông không quen biết ở xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Việc mua bán chỉ có bị cáo với người đàn ông đó biết, ngoài ra không có tài liệu chứng minh. Đối với chiếc điện thoại bị thu giữ có liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo. Nay bị cáo biết hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lã Văn T từ 07 đến 08 năm tù tính từ ngày 18/12/2023.

Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ và hoàn mẫu sau giám định; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSmax, đã qua sử dụng. Truy thu bị cáo số tiền 1.000.000đ để sung quỹ Nhà nước. Buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Hồi 20 giờ 00 phút ngày 18/12/2023, tổ công tác Công an thị trấn T thực hiện nhiệm vụ tuần tra tại khu vực đường bê tông hướng vào khu D thuộc xóm B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện bắt quả tang Lã Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,27 gam ma túy, loại Heroine. Mục đích để bản thân sử dụng và bán kiếm lời. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo đã bán ma túy 05 lần cho 03 người, thu được số tiền 1.000.000 đồng. Cụ thể: Ngô Tiến Đ 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng, Lương Tiến Đ1 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng và Hoàng Văn L1 01 lần với số tiền 200.000 đồng. Hình thức giao dịch là điện thoại trước

hẹn địa điểm để mua ma túy, địa điểm bán ngoài đường thuộc xóm C, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác nhưng vì lợi nhuận và nghiện nên bất chấp thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã bán ma túy nhiều lần, mỗi lần đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình.

Về nhân thân: Bị cáo nhận thức được việc sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, điều này thể hiện tính coi thường pháp luật của bị cáo nên là người có nhân thân xấu. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống một thời gian để răn đe bị cáo cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung. Xét thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đưa ra là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về vật chứng: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSmax, màn hình cảm ứng, màu trắng sữa liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[6]. Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Bị cáo khai mua với một người đàn ông không quen biết ở xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Ngoài lời khai bị cáo không có tài liệu gì để chứng minh. Quá trình điều tra, không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể của người đã bán ma túy cho Lã Văn T nên cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra mở rộng vụ án là có căn cứ.

[7]. Về truy thu số tiền thu lợi bất chính: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ được bị cáo bán ma túy 05 lần cho 03 người thu về số tiền 1.000.000đ. Vì vậy, cần truy thu đối với bị cáo số tiền này để sung quỹ Nhà nước.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lã Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lã Văn T 07 năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 18/12/2023.

3. Truy thu bị cáo số tiền 1.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

4. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng vụ Lã Văn T - Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 18/12/2023”;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Số 52/KL-KTHS hoàn mẫu sau giám định vụ Lã Văn T”.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSmax, màn hình cảm ứng, màu trắng sữa.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lã Văn T phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã P (bằng TB);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nông Văn Tùng